TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày 28-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngần – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1991, tại Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi ở ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Cha: Không rõ; Mẹ: Phạm Thị Thanh H.

Tiền án:

- Năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 20 tháng 10 năm 2017.

- Năm 2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26 tháng 7 năm 2019.

Tiền sự: Ngày 04 tháng 11 năm 2016, bị Công an Phường 10, thành phố Vũng Tàu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", T chưa đóng tiền phạt.

Bị bắt từ ngày 30 tháng 12 năm 2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.(Có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976; Địa chỉ: số... đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 30 tháng 12 năm 2019, Lê Văn T đi lang thang tại khu vực hẻm ... đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu kiếm tài sản để lấy trộm. Khi đến nhà số .. đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu, T phát hiện xe mô tô Honda Citi màu nâu biển số 72F2-2708 của anh Nguyễn Văn T dựng trước nhà. T lén lút lấy trộm xe của anh T rồi dẫn xe đi về hướng cầu Rạch Bà, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu.

Khoảng 04 giờ 25 phút cùng ngày, anh T phát hiện bị mất xe nên cùng một số bạn bè đi tìm. Anh T chạy xe về hướng phường Rạch Dừa tìm kiếm thì phát hiện T đang dắt xe tại trước địa chỉ 955 đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu nên chặn T lại. T bỏ xe chạy trốn vào hẻm 850 đường 30/4, khoảng 5 đến 10 phút, khi T đi bộ ra thì bị anh T cùng quần chúng nhân dân bắt giữ giao lên Công an Phường 11, thành phố Vũng Tàu cùng tang vật.

Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG-TTHS ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Vũng Tàu xác định giá trị 01 xe mô tô hiệu Citi, biển kiểm soát 72F2-2708 là 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

- Chiếc xe mô tô Honda Citi màu nâu biển số 72F2-2708 của anh Nguyễn Văn T đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn T.

- Cơ quan điều tra thu giữ của T 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen, IMEI 013063008084538; 01 ví da màu nâu và 01 bộ sạc Iphone màu trắng, hiện đã chuyển các tài sản này qua cơ quan Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh T đã nhận tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 18-3-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lê Văn T, về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn T, về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 12 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét. Đề nghị hoàn trả lại 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen, IMEI 013063008084538; 01 ví da màu nâu và 01 bộ sạc Iphone màu trắng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 04 giờ 15 phút ngày 30 tháng 12 năm 2019, Lê Văn T đi lang thang tại khu vực hẻm ... đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu kiếm tài sản để lấy trộm. Đến nhà số .... đường 30/4, Phường 11, thành phố Vũng Tàu, T phát hiện xe mô tô Honda Citi màu nâu biển số 72F2-2708 của anh Nguyễn Văn T dựng trước nhà. T lén lút lấy trộm chiếc xe của anh Tấn đem đi. Giá trị còn lại của chiếc xe là 1.500.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố Lê Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội; bị cáo là người đã trưởng thành nên biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 02 tiền án, chưa được xóa án tích đã tái phạm thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chiếc xe mô tô Honda Citi biển số 72F2-2708 của anh Nguyễn Văn T đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Nguyễn Văn T là phù hợp.

Hoàn trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen, IMEI 013063008084538; 01 ví da màu nâu và 01 bộ sạc Iphone màu trắng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1.1. Tuyên bố: Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hoàn trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen, IMEI 013063008084538; 01 ví da màu nâu và 01 bộ sạc Iphone màu trắng vì không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 102/BB.THA ngày 06 tháng 4 năm 2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Anh Nguyễn Văn Tấn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Châm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.